

My name is: _____

WORKSHEET

FFs1 – Unit 7.2

Teacher's feedback

Task 1 : Look and choose: Con nhìn và chọn đáp án đúng nhé

	☐	Handbag		☐	Coat
	☐	Cap		☐	Cardigan
	☐	Scarf		☐	Shoes
	☐	glasses		☐	Cardigan
	☐	sunglasses		☐	Jacket
	☐	Raincoat		☐	Jumper
	☐	Scarf		☐	Uniform
	☐	Shorts		☐	T-shirt
	☐	Trousers		☐	Glasses
	☐	Jeans		☐	Gloves
	☐	Scarf		☐	Shoes
	☐	Tank top		☐	Skirt

Task 2: Choose the correct answer: (Con chọn đáp án đúng nhé)**1**

...is my coat.

This

That

**2**

...are my shorts.

This

These

**3**

...are my skirts.

These

Those

**4**

.....is a shirt.

This

These

**5**

...are shoes.

This

These

**6**

... are hats.

These

Those

**7**

....is a T-shirt.

Those

That

**8**

...are jackets.

That

Those

**9**

...are dresses.

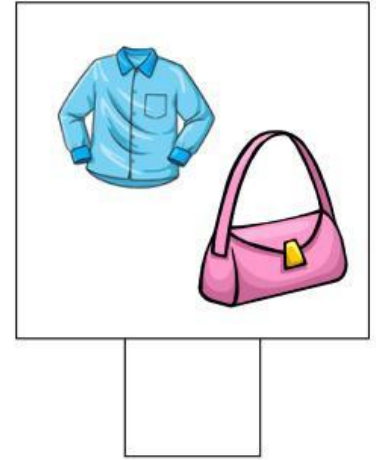
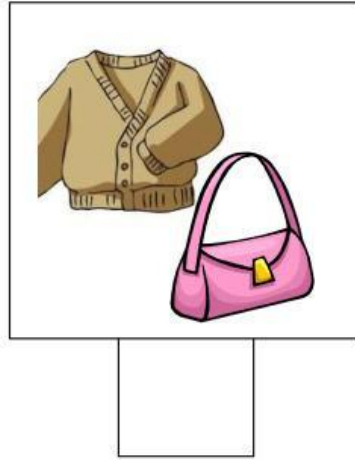
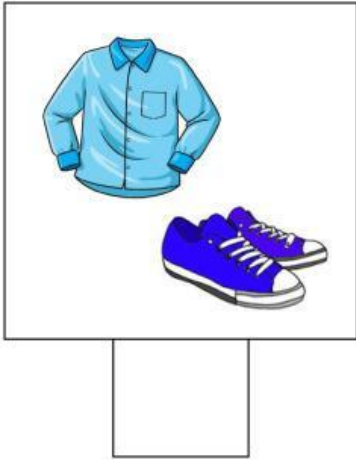
These

Those

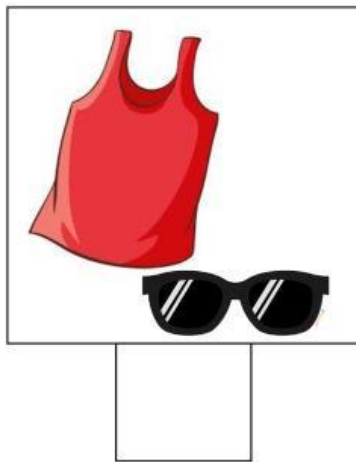


Task 3: Listen and choose: Con nghe và viết đáp án đúng nhé.

1



2



3



Task 4: Put the words in the correct order to make sentences. (Sắp xếp các từ thành câu đúng.)

a) This – my – is – T - shirt.

.....

b) are – These – shoes – my

.....

c) Is – his – coat – this ?

.....

d) Are – trousers – these – his ?

.....

e) These – shorts – are – his

.....

f) Is – hat – this – hat ?

.....

g) dress – Is – this – her ?

.....

h) socks – These – are – her

.....